

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-PT

Ngày: 26/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Hồng Sơn.

2. Ông Ngô Đức Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 444/20/TLPT-HS ngày 15/11/2023 đối với bị cáo Nguyễn Phúc Ng, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 143/2023/HSST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phúc Ng; sinh ngày 14/3/2002; tại: tỉnh Hậu Giang; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã Đ, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: số N, đường B, phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/02/2023; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo: Ông Trần Văn T, sinh năm 1987; nơi cư trú: A đường B, Phường E, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người bào chữa: Ông Hoàng Xuân Đoàn, sinh năm 1977, luật sư của Công ty Luật TNHH Hoàng Xuân, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc Ng (có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần Cao Cường, sinh năm 1985 (có mặt) và ông Trần Cao Phú, sinh năm 1962 (có mặt) – là luật sư của Công ty Luật hợp danh Trần Cao, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Ngọc B , sinh năm 1988; nơi cư trú: G, Phường T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Thu B , sinh năm 1990; nơi cư trú: R, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19/6/2021, Nguyễn Phúc Ng cùng Nguyễn Thị Th (bạn gái của Nguyễn Phúc Ng) đang ở tại nhà số G, phường T , Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị Thu B (cô ruột của Nguyễn Phúc Ng) điện thoại kể với Th hiện bà Thu B đang có mâu thuẫn với chị Nguyễn Ngọc C trên mạng xã hội. Sau đó, Thu B rủ Th cùng đi đến gặp ông Trần Văn T (chồng của C) để giải quyết mâu thuẫn và yêu cầu ông T nói lại với C không được tiếp tục nói xấu Thu B trên mạng xã hội. Lúc này, Ng nghe được nội dung sự việc trên và nghĩ nếu bà Thu B gặp ông T nói chuyện giải quyết mâu thuẫn không thành thì ông T có thể đánh bà Thu B nên Ng lên chuẩn bị sẵn 01 cây mã tấu bằng kim loại (dài khoảng 54cm) giấu trong người với mục đích nếu có xảy ra đánh nhau với ông T thì có hung khí chống trả lại.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, Ng cùng Th đến nhà bà Thu B lấy thức ăn thì Thu B kêu Ng ở lại trông coi nhà, rồi Thu B cùng Thùy đi đến trước nhà số F, Phường D, Quận B gặp ông T . Đến nơi, cả hai gặp ông T đang ngồi uống nước cùng ông Nguyễn Ngọc B . Tại đây, giữa Thu B và T nói chuyện lớn tiếng dẫn đến cự cãi nhau và T dùng tay gạt trúng vào người Thu B . Lúc này, bị cáo Ng đứng cách đó khoảng 20m và nhìn thấy như thế nên đi đến gần T và hỏi: “*Anh làm gì mà đẩy cô tôi vậy?*”, Tường trả lời: “*Tụi mày muốn gì?*”. Do bị Tường thách thức nên Nguyễn Phúc Ng rút cây mã tấu giấu trong người giơ lên chém thì ông T bước lùi về phía sau và lấy 01 cái ghế gỗ cầm trên tay để chống trả lại. Ng cầm cây mã tấu chém liên tiếp nhiều cái về phía trước ông T , ông Tường cầm ghế gỗ giơ lên đánh lại thì bị Ng chém trúng 01 vết vào vùng thái dương bên trái, ông T ôm Ng vật xuống đường thì bị Ng chém tiếp 01 vết ở cổ tay trái.

Lúc này, ông B đến hỗ trợ ông T tước cây mã tấu khỏi tay Ng , trong lúc giằng co nắm giật lấy cây mã tấu thì ông B bị lưỡi cây mã tấu làm rách da 04 ngón bàn tay phải và rách da cánh tay trái.

Trong lúc xô xát, Ng bị ông T dùng ghế đánh trúng phần mềm trên đầu và bất tỉnh. Thấy vậy, Thu B cầm trái dừa đánh vào người B và T g để giải vây cho bị cáo Ng (không gây thương tích). Sau đó, ông T đến Bệnh viện Nguyễn Tri Phương điều trị vết thương; đến ngày 23/06/2021, ông T đến Công an Phường 8, Quận 8 trình báo sự việc và yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Ng . Vụ việc được lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Ngày 19/7/2021, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 608/TgT.21 đối với Trần Văn T , kết luận như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng trán thái dương trái gây đứt da, đứt cân cơ thái dương, tĩnh mạch nông đã được điều trị, hiện còn: Một sẹo kích thước 13x0,1-0,2) cm; hình ảnh mờ bản ngoài sọ ngay dưới vị trí vết thương có tổng kích thước 2,1x0,2cm trên phim chụp cắt lớp vi tính; Tình trạng ổn định; có tỉ lệ 12%; vết thương trên do vật sắc, vật nhọn tác động gây ra.

- Vết thương phần mềm vùng cổ tay trái đã được điều trị, hiện còn 01 sẹo kích thước 4x1,5cm, tình trạng ổn định: Có tỉ lệ 02%; vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

3. Kết luận khác: Các vết thương không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, bị cáo Nguyễn Phúc Ng khai nhận hành vi gây thương tích cho bị hại nêu trên. Ngoài ra, Ngân khai khi nghe bà Thu B nói đi giải quyết mâu thuẫn với vợ ông T nên chuẩn bị sẵn hung khí; nếu bà Thu B và ông T giải quyết mâu thuẫn không thành, ông T có thể đánh bà Thu B thì Ng sẽ lấy hung khí tấn công ông T. Bà Thu B và chị Th không biết việc Ng chuẩn bị sẵn hung khí giấu trong người để đánh nhau; phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Thu B, Nguyễn Thị Th.

Ông Nguyễn Ngọc B không bị thương tích, không yêu cầu khởi tố về hình sự và từ chối giám định thương tật.

Vật chứng vụ án: 01 cây mã tấu bằng kim loại dài khoảng 54cm (lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 42cm, cán bằng kim loại dài 12cm, mũi bằng) và 01 vỏ bao bằng bìa carton được quấn băng keo đen dài 45cm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 143/2023/HSST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Ng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Ngày 28/9/2023, bị cáo Nguyễn Phúc Ng kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 27/9/2023, bị hại Trần Văn Tường kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xét xử Nguyễn Phúc Ng, về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Phúc Ng giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm.

- Bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị xét xử bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phúc Ng , phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại đều làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ, nên được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã nhận định đầy đủ về các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Ng mức án 03 (ba) 06 (sáu) tháng tù là thỏa đáng không nặng và có căn cứ pháp luật.

Xét, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại cấp phúc thẩm, có nộp một phần nhỏ số tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại (tại cấp sơ thẩm chưa bồi thường) nên chưa đủ cơ sở áp dụng thêm tình tiết theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét về hình phạt; và bị hại kháng cáo đề nghị xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), là không phù hợp với các tình tiết khách quan vụ án, động cơ, mục đích phạm tội và hậu quả bị cáo gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 14% (vết thương không nguy hiểm đến tính mạng).

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Ng ; không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn Tường; giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và hình phạt của bị cáo.

- Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phúc Ng , luật sư thống nhất với nội dung vụ án và tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ để đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Cụ thể: bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, thu nhập 20.000 đồng/ngày nhưng đã cố gắng và tích cực nộp 5 triệu đồng để bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại về sức khỏe cho bị hại; phạm tội lần đầu, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Văn Tường, tranh luận: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của (bị cáo; bị hại Trần Văn T ; bà Nguyễn Thị Th ...) có căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Phúc Ng thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội “Giết người” chưa đạt (thỏa mãn điều kiện để áp dụng các Án lệ về hình sự số 17/AL và số 47/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao). Bởi lẽ: bị cáo biết rất rõ mã tấu là hung khí rất nguy hiểm nhưng vẫn cố ý chuẩn bị để chủ động mang theo giấu trong người, mang từ nhà mình đến nhà bà Thu B , rồi từ nhà bà Thu B đến nơi gây án. Tại đây, bị cáo đã sử dụng mã tấu để tấn công với cường độ quyết liệt vào vị trí trọng yếu trên cơ thể bị hại, qua hành vi “*chém liên tục nhiều cái từ trên xuống vào*

đầu của nạn nhân”, với quyết tâm phạm tội đến cùng; thể hiện ý chí muốn tước đoạt tính mạng bị hại và việc bị hại không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo; gây vết thương trên đầu ông Nguyễn Văn T làm mẻ sọ trán thái dương trái. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, hủy bản án sơ thẩm để truy tố, xét xử Nguyễn Phúc Ng, về tội “Giết người” theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Bị cáo Nguyễn Phúc Ng không tranh luận, bào chữa bổ sung và thống nhất với quan điểm bào chữa của luật sư nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại đồng ý với quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và không tranh luận, bào chữa bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: bảo lưu quan điểm truy tố về việc giải quyết vụ án đã phát biểu trong phần tranh luận nên không chấp nhận: quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo; quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại; ý kiến của bị cáo và bị hại.

Bị cáo Nguyễn Phúc Ng không tranh luận, bào chữa bổ sung và thống nhất với quan điểm bào chữa của luật sư nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại đồng ý với quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và không tranh luận, bào chữa bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đối chiếu lời khai nhận của Nguyễn Phúc Ng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại các phiên tòa (sơ thẩm, phúc thẩm) và phù hợp với tài liệu, chứng cứ: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tố giác về tội phạm, các biên bản (khám nghiệm hiện trường; tạm giữ đồ vật – tài liệu; niêm phong vật chứng), lời khai của (bị hại; người có quyền, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng); hung khí và phương thức gây án phù hợp với thương tích gây ra cho bị hại (thể hiện tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích), cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16h00’ ngày 19/6/2021, do bức tức và muốn bênh vực bà Nguyễn Thị Thu B (là cô ruột bạn gái của Ngân), bị cáo Nguyễn Phúc Ng đã có hành vi sử dụng 01 cây mã tấu bằng kim loại dài khoảng 54cm (lưỡi dao màu trắng dài 42cm, cán bằng kim loại dài 12cm, mũi bằng) để tấn công, chém liên tiếp nhiều cái về phía trước bị hại Trần Văn Tường, ông Tường cầm ghế gỗ giơ lên đánh lại thì bị Ng chém trúng 01 nhát vào vùng thái dương bên trái, ông T ôm Ng vật xuống đường thì bị Ng chém tiếp 01 vết ở cổ tay trái; gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14% (các vết thương không nguy hiểm đến tính mạng).

Ngoài ra, trong lúc ông Bình hỗ trợ bị hại không chế tước cây mã tấu khỏi tay bị cáo Ngân (trong lúc giằng co, nắm giật lấy cây mã tấu thì ông Bình bị lưỡi cây mã tấu làm rách da 04 ngón bàn tay phải và rách da cánh tay trái), nhưng giai đoạn điều tra, ông Bình tự nguyện không yêu cầu khởi tố về hình sự đối với Ngân và từ

chối giám định thương tật. Khi xô xát, bị cáo Ngân cũng bị ông T phòng vệ chính đáng dùng ghế đánh trúng phần mềm trên đầu và bất tỉnh.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, nhưng với thái độ coi thường sức khỏe của người khác và sẵn sàng sử dụng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo Ngân đã chuẩn sẵn hung khí để vô cớ tấn công, chém nhiều nhất từ trên xuống gây thương tích cho bị hại (01 vết tại vùng thái dương bên trái và 01 vết ở cổ tay trái), với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Nên đã phạm tội thuộc trường hợp: “*dùng hung khí nguy hiểm*”, “*có tính chất côn đồ*” và “*gây thương tích cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%*”, đây là những tình tiết định khung trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3]. Như vậy, với hậu quả gây ra trong vụ án và hành vi nêu trên của bị cáo, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Phúc Ng , phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 của Điều này) Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và bị hại đều làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ theo quy định tại các Điều 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên về hình thức được chấp nhận để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu - để áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: tại cấp phúc thẩm, bị cáo có xuất trình tài liệu về việc nộp 5 triệu đồng để bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, là tình tiết mới theo quy định tại khoản 2 Điều Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được cấp sơ thẩm áp dụng khi quyết định hình phạt); và mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Ng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng – trong khung hình phạt bị áp dụng từ 02 năm đến 06 năm tù, là thỏa đáng không nặng; mới đủ tác dụng để giáo dục, răn đe bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Phúc Ng không có cơ sở để được chấp nhận. Theo đó, đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Phúc Ng , về tội “Giết người”, là không phù hợp với sự thật khách quan vụ án và quy định của pháp luật nên không có cơ sở để được chấp nhận; giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Phúc Ng .

[4]. Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử là căn cứ để chấp nhận quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; không chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo, cũng như quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm - theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[6]. Các vấn đề khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phúc Ng ;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Văn T ;

- Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 143/2023/HS-ST ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh và trách nhiệm hình sự của bị cáo.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều này); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Phúc Ng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc Ng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng; nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền. Bị hại Trần Văn Tường không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND ND Quận 8; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 8; (2)
- TAND Quận 8; (1)
- Công an Quận 8; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh

- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7)